



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02

Trang/Tổng số: 1/9

1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo.
3. Mỗi bộ phân chỉ được phân phối duy nhất 01 bản (có đóng dấu kiểm soát), các bản sao có giá trị như bản gốc hay phải được loại bỏ ngay, tuyệt đối không được sử dụng.

**CHI-CỤC QUẢN LÝ VÙNG**

**TÀI LIỆU KIỂM SOÁT**

**PHÂN PHỐI TÀI LIỆU**

TT	NOI NHẬN	TT	NOI NHẬN	TT	NOI NHẬN
<input type="checkbox"/>	Chi cục trưởng	<input type="checkbox"/>	P. KĐĐV và TYCĐ	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Vũng Tàu
<input type="checkbox"/>	Phó Chi cục trưởng	<input type="checkbox"/>	TT CĐXN BĐV	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Mộc Bài
<input type="checkbox"/>	P. Tổng hợp	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV TSN	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Bình Hiệp
<input type="checkbox"/>	P. Dịch tễ Thú y	<input type="checkbox"/>	Trạm KĐĐV Cảng-BĐ	<input type="checkbox"/>	

**CHI-CỤC**

**TÀI LI**

**THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi

	Soạn thảo/ sửa đổi	Xem xét	Phê duyệt
Chức vụ	KDV Trạm KĐĐV Tân Sơn Nhất	Phó Chi cục trưởng	Chi cục trưởng
Chữ ký			
Họ và tên	Trương Ngọc Linh	Lý Hoài Vũ	Bạch Đức Lữ



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02

Trang/Tổng số: 2/9

### **1. MỤC ĐÍCH:**

Quy trình này quy định thống nhất trình tự, thủ tục kiểm dịch động vật thủy sản xuất khẩu đối với các tổ chức và cá nhân làm thủ tục kiểm dịch xuất khẩu tại Chi cục Thú y vùng VI, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân làm thủ tục kiểm dịch được nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm được kinh phí, thời gian ...; đồng thời để tăng cường công tác quản lý kiểm dịch động vật thủy sản xuất khẩu theo đúng quy định của Pháp luật về Thú y.

### **2. PHẠM VI ÁP DỤNG:**

Áp dụng đối với:

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu làm thủ tục kiểm dịch động vật thủy sản xuất khẩu.
- Phòng Tổng hợp, Phòng Kiểm dịch động vật và Thú y cộng đồng, các Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu trực thuộc Chi cục Thú y vùng VI có trách nhiệm tham mưu giúp Chi cục Trưởng thực hiện quy trình này.

### **3. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

*Luật thú y 2015;*

*Luật thủy sản 2017;*

*Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Thông tư 36/2018/TT-BNNPTNT, ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản;*



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02

Trang/Tổng số: 3/9

*Thông tư 06/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản;*

*Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;*

*Thông tư 14/2016/TT-BNNPTNT, ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;*

*Thông tư 11/2021/TTBNNPTNT ngày 20/09/2021 của Bộ NNPTNT ban hành mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của BNNPTNT*

*Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục Hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;*

*Thông tư 39/2018/TT-BTC, ngày 20/4/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục Hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;*

*Thông tư 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 quy định mức thu, chế độ thu, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;*

*Quyết định số 1767/QĐ-TYV6 ngày 28/12/2016 của Cơ quan Thú y vùng VI ban hành danh mục chi tiết và mức giá dịch vụ kiểm tra vệ sinh thú y tại Cơ quan Thú y vùng VI;*

*Quyết định số 1790/QĐ-TYV6 ngày 30/12/2016 của Cơ quan Thú y vùng VI ban hành danh mục chi tiết và biểu giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y tại Cơ quan Thú y vùng VI;*



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02

Trang/Tổng số: 4/9

*Quyết định số 4251/QĐ-BNN-TY ngày 27/10/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu chuyên môn nghiệp vụ (chuyên ngành Thú y);*

*Quyết định số 577/QĐ-TY-VP ngày 04/10/2017 của Cục Thú y về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thú y vùng VI;*

**4. ĐỊNH NGHĨA (Các thuật ngữ, từ viết tắt có trong quy trình)**

- **HS:** Hồ sơ
- **GCKND:** Giấy chứng nhận kiểm dịch
- **Đơn vị kiểm dịch:** Bao gồm phòng Tổng hợp, phòng Kiểm dịch và Thú y cộng đồng, các Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu trực thuộc.
- **P.TH:** Phòng Tổng hợp
- **KDVĐV:** Trong quy trình này là các kiểm dịch viên động vật được lãnh đạo các đơn vị kiểm dịch phân công làm công tác kiểm dịch
- **TTCĐXNBĐV:** Trung tâm Chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật
- **Chủ hàng:** trong quy trình này bao gồm tổ chức, cá nhân làm thủ tục đăng ký kiểm dịch.
- **TS:** Thủy sản
- **TT 26:** Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT
- **TT36:** Thông tư 36/2018/TT-BNNPTNT
- **TT06:** Thông tư 06/2022/TT-BNNPTNT



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02


Trang/Tổng số: 5/9

**5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:**

**5.1. Lưu đồ**

TT	Trách nhiệm	Tiến trình	Thời gian giải quyết	Mô tả/ biểu mẫu
1	KDV ĐV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ</div> <p align="center">↓</p> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Xác nhận khai báo kiểm dịch</div>	Trong vòng 0,5 ngày làm việc	Xem 5.2.1
2	KDV ĐV	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Kiểm tra thực trạng lô hàng, lấy mẫu kiểm dịch (nếu có)</div> <p align="center">↓</p>	Trong vòng 01 ngày làm việc	Xem 5.2.2
3	TTCĐXN	<div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Kết quả xét nghiệm (nếu có)</div> <p align="center">↓</p>	Trong vòng 03 ngày làm việc	Xem 5.2.3
4	Lãnh đạo đơn vị KD; P TH	<div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Dự thảo chứng nhận kiểm dịch</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Dự thảo xử lý lô hàng không đạt</div> </div>	Trong vòng 0,5 ngày làm việc	Xem 5.2.4
5	Lãnh đạo Chi cục	<div style="text-align: center;"> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; transform: rotate(45deg);"></div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center; margin: 5px auto;">Phê duyệt</div> </div>	Trong vòng 0,5 ngày làm việc	Xem 5.2.5
6	KDV ĐV	<div style="display: flex; justify-content: space-around;"> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Phát hành Giấy chứng nhận KD</div> <div style="border: 1px solid black; padding: 5px; text-align: center;">Quyết định xử lý lô hàng</div> </div> <p align="center">↓</p> <div style="border: 1px solid black; border-radius: 50%; padding: 10px; text-align: center; width: 150px; margin: 0 auto;">Lưu hồ sơ</div>	Trong vòng 0,5 ngày làm việc	Xem 5.2.6

Y VU  
KIỂM S

	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU</b>	Mã số: V601-06
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 02
		Trang/Tổng số: 6/9

## 5.2. Diễn giải lưu đồ

### 5.2.1. Tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, xác nhận khai báo kiểm dịch

Tổ chức, cá nhân làm thủ tục kiểm dịch động vật thủy sản xuất khẩu nộp hồ sơ tại Đơn vị khai báo kiểm dịch.

Hình thức nộp hồ sơ: Qua Cổng thông tin một cửa quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc thư điện tử, fax sau đó gửi hồ sơ gốc hoặc gửi trực tiếp (TT36, TT 06).

a) Hồ sơ bao gồm:

- Đơn khai báo kiểm dịch, theo mẫu số 03TS phụ lục của Thông tư 06.
- Bản yêu cầu vệ sinh thú y của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu hoặc chủ hàng (nếu có);
- Bản sao Giấy phép xuất khẩu thủy sản của Tổng cục Thủy sản có xác nhận của doanh nghiệp (đối với các loài thủy sản xuất khẩu phải đề nghị cấp phép theo quy định tại Thông tư số 04/2015/TT-BNNPTNT ngày 12/02/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Mẫu giấy chứng nhận kiểm dịch theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu (nếu có);

- Các giấy tờ liên quan (nếu có)
- + Hợp đồng thương mại (bản sao);
- + Bảng kê chi tiết lô hàng (bản sao);

b) Kiểm tra hồ sơ, xác nhận đăng ký kiểm dịch

- KDVDV tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ xác nhận khai báo kiểm dịch, thông báo cho chủ hàng về thời gian và địa điểm để kiểm tra thực trạng lô hàng, lấy mẫu kiểm dịch (nếu có).

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì Kiểm dịch viên động vật được phân công hướng dẫn chủ hàng hoàn thiện hồ sơ.

Thời gian tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, xác nhận đăng ký kiểm dịch cho chủ hàng trong vòng 0,5 ngày làm việc

### 5.2.2. Kiểm tra thực trạng lô hàng, lấy mẫu kiểm dịch

Tại địa điểm lưu dưỡng động vật thủy sản, KDVDV đối chiếu với hồ sơ đăng ký kiểm dịch của chủ hàng về chủng loại, kích cỡ, số lượng. Nếu thực trạng lô hàng xuất khẩu đúng như đăng ký kiểm dịch, động vật thủy sản khỏe mạnh thì KDVDV thực hiện:



**QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN  
KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU**

Mã số: V601-06

Ngày ban hành: 16/12/2022

Lần sửa đổi: 02

Trang/Tổng số: 7/9

a) Lập Biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y của lô hàng (mẫu 13TS của phụ lục V ban hành kèm theo TT 26) nếu lô hàng không lấy mẫu kiểm dịch.

b) Trường hợp lô hàng phải lấy mẫu để kiểm dịch, KDVĐV lập Biên bản kiểm tra và lấy mẫu xét nghiệm của lô hàng (mẫu 24TS của phụ lục V ban hành kèm theo TT 26), lập phiếu yêu cầu xét nghiệm các chỉ tiêu kiểm tra (B601-02)

c) Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, thủy sản-xuất khẩu không đạt yêu cầu, đơn vị kiểm dịch cửa khẩu thực hiện xử lý theo quy định.

### **5.2.3. Kết quả xét nghiệm**

**Nếu lô hàng lấy mẫu kiểm dịch thì:**

- Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ khi đơn vị nhận mẫu xét nghiệm, (TTCĐXNBĐV) phải thông báo kết quả xét nghiệm qua email và gửi kết quả xét nghiệm cho đơn vị gửi mẫu và phòng Tổng hợp bằng văn bản sau đó 01 ngày.

- Thông báo bằng văn bản cho Đơn vị gửi mẫu xét nghiệm và phòng Tổng hợp nêu rõ nguyên nhân nếu quá 03 ngày làm việc mà chưa có kết quả xét nghiệm.

### **5.2.4. Dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch; xử lý lô hàng không đạt yêu cầu**

- Nếu lô hàng có kết quả đạt yêu cầu, KDVĐV dự thảo trình Lãnh đạo đơn vị kiểm dịch nội dung, tính hợp pháp của Giấy chứng nhận kiểm dịch (mẫu 08TS, của phụ lục V ban hành kèm theo TT 26) hoặc mẫu giấy CNKD theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu trước khi trình Lãnh đạo Chi cục phê duyệt và phát hành cho chủ hàng.

- Nếu lô hàng không đạt yêu cầu, KDVĐV thuộc P.TH lập phiếu đề xuất lấy mẫu tái kiểm lô hàng (B601-03), trình lãnh đạo P.TH xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục phê duyệt và đồng thời thông báo cho chủ hàng bằng văn bản về việc lấy mẫu tái kiểm lô hàng.


- Nếu kết quả lấy mẫu tái kiểm lô hàng không đạt yêu cầu, KDVĐV thuộc P.TH đề xuất xử lý lô hàng theo quy định, trình Lãnh đạo P.TH xem xét.

Thời gian dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch, đề xuất xử lý lô hàng trong vòng 0,5 ngày làm việc.

### **5.2.6. Phê duyệt**

- Lãnh đạo Chi cục căn cứ dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch hoặc văn bản đề xuất xử lý lô hàng đã có xác nhận ký trình (B601-04, phiếu xem xét dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch) của lãnh đạo đơn vị, xem xét phê duyệt. Nếu không đồng ý, yêu cầu Lãnh đạo đơn vị kiểm dịch thực hiện lại các bước trên.

- Thời gian phê duyệt: trong vòng 0,5 ngày làm việc

	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU</b>	Mã số: V601-06
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 02
		Trang/Tổng số: 8/9

### 5.2.7. Phát hành công văn cho các tổ chức, cá nhân.


- Sau khi Giấy chứng nhận kiểm dịch hoặc văn bản đề xuất xử lý lô hàng đã được Lãnh đạo Cơ quan phê duyệt, cán bộ kiểm dịch có trách nhiệm phát hành cho chủ hàng có liên quan.

- Thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định.
- Lưu hồ sơ theo quy định.

### 6. HỒ SƠ LƯU

Loại hồ sơ	Hình thức lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
<p>1. Hồ sơ chủ hàng nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn khai báo kiểm dịch (mẫu 03TS)</li> <li>- Bản yêu cầu vệ sinh thú y của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu (nếu có)</li> <li>- Mẫu giấy chứng nhận kiểm dịch theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu (nếu có)</li> <li>- Bản sao Giấy phép xuất khẩu thủy sản của Tổng cục Thủy sản có xác nhận của doanh nghiệp (Nếu có)</li> <li>- Các giấy tờ liên quan (nếu có)</li> </ul> <p>2. Hồ sơ đơn vị kiểm dịch quản lý lô hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản kiểm tra và lấy mẫu xét nghiệm của lô hàng (mẫu 24TS), nếu lấy mẫu kiểm dịch.</li> <li>- Biên bản ghi nhận tình trạng vệ sinh thú y của lô hàng (mẫu 13TS), nếu không lấy mẫu KD.</li> <li>- Phiếu yêu cầu xét nghiệm (nếu có)</li> <li>- Kết quả xét nghiệm (nếu có)</li> <li>- Giấy chứng nhận kiểm dịch xuất khẩu (mẫu 08TS)</li> </ul>	Phương pháp lưu Bản cứng trong các cặp file	Cơ quan	02 năm



	<b>QUY TRÌNH CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN XUẤT KHẨU</b>	Mã số: V601-06
		Ngày ban hành: 16/12/2022
		Lần sửa đổi: 02
		Trang/Tổng số: 9/9

- Phiếu đề xuất tái kiểm (nếu có)				
- Công văn đề nghị xử lý lô hàng (nếu có)				

## 7. BIỂU MẪU

Stt	Tên phụ lục/biểu mẫu	Mã hiệu
1	Phiếu yêu cầu xét nghiệm	B601-02
2	Phiếu đề xuất tái kiểm lô hàng	B601-03
3	Phiếu xem xét dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch lô hàng nhập khẩu	B601-04